

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/2025/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

PHÂN CẤP THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ PHỤC VỤ CÔNG TÁC CÁC CHỨC DANH; MÁY MÓC, THIẾT BỊ PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG CHUNG; MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số/TTr-STC ngày tháng 10 năm 2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh; máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung; máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nghệ An.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị tại Điểm đ Khoản 3 Điều 4; Điểm b Khoản 4 Điều 4; Khoản 3 Điều 5; Điểm c Khoản 2 Điều 6; Điểm b Khoản 3 Điều 6; Khoản 5 Điều 6 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; đối với:

- a) Máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh;
- b) Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung;
- c) Máy móc, thiết bị chuyên dùng.

2. Quyết định này không áp dụng đối với trường hợp quy định tại điểm d, điểm e khoản 3 Điều 4 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- 1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; gồm:
 - a) Cơ quan chuyên môn;
 - b) Tổ chức hành chính khác;
 - c) Đơn vị sự nghiệp công lập.
- 2. Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh như sau:

1. Trong trường hợp cần thiết phải bổ sung số lượng máy móc, thiết bị đã được quy định tại Mục A- Phụ lục II Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo thì: Cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại Điều 2 Quyết định này quyết định bổ sung tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh tại cơ quan, đơn vị mình và các đơn vị dự toán trực thuộc;

2. Trong trường hợp cần thiết phải điều chỉnh mức giá máy móc, thiết bị cao hơn từ trên 15% đến không quá 30% so với mức giá quy định tại Mục A-Phụ lục II Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg thì: Thủ trưởng Cơ quan, tổ chức, đơn vị dự toán cấp 1 quy định tại Điều 2 Quyết định này quyết định điều chỉnh mức giá cho đơn vị mình và các đơn vị dự toán trực thuộc;

3. Trong trường hợp cần thiết phải bổ sung các loại máy móc, thiết bị khác (chủng loại, số lượng) ngoài quy định tại Mục A- Phụ lục II Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg để: Phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và các nhiệm vụ đặc thù khác được UBND tỉnh giao thì Sở Tài chính quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng cho các đơn vị quy định tại Điều 2 Quyết định này.

Điều 4. Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung như sau:

1. Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung trang bị tại phòng làm việc (quy định tại Điểm a, khoản 1, Điều 5 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg):

- Trong trường hợp cần thiết phải bổ sung số lượng máy móc, thiết bị đã được quy định tại Mục B- Phụ lục II Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo thì: Cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại Điều 2 Quyết định này quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị tại cơ quan, đơn vị mình và các đơn vị dự toán trực thuộc;

- Trong trường hợp cần thiết phải điều chỉnh mức giá máy móc, thiết bị cao hơn từ trên 15% đến không quá 30% so với mức giá quy định tại Mục B-Phụ lục II Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg thì: Thủ trưởng Cơ quan, tổ chức, đơn vị dự toán cấp 1 quy định tại Điều 2 Quyết định này quyết định điều chỉnh mức giá cho đơn vị mình và các đơn vị dự toán trực thuộc;

- Trong trường hợp cần thiết phải bổ sung các loại máy móc, thiết bị khác (chủng loại, số lượng) ngoài quy định tại Mục B- Phụ lục II Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg để: Phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo thì và các nhiệm vụ đặc thù khác được UBND tỉnh giao thì **Sở Tài chính** quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng cho các đơn vị quy định tại Điều 2 Quyết định này.

2. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng, trang bị Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị và máy móc, thiết bị gắn với nhà, vật kiến trúc, công trình xây dựng, bao gồm: thang máy; hệ thống phòng cháy, chữa cháy; hệ thống chiếu sáng; hệ thống thông tin; điều hòa; camera; âm thanh; thiết bị vệ sinh; bàn, ghế hội trường, phòng họp; máy phát điện; máy bơm nước; tivi; màn hình LED; máy chiếu; các máy móc, thiết bị khác (quy định tại Điểm b Khoản 1, Khoản 3 Điều 5 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg):

a) Nhóm máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung gắn với công trình, hạ tầng kỹ thuật, hệ thống vận hành tòa nhà như: Thang máy; Hệ thống phòng cháy, chữa cháy; Hệ thống chiếu sáng; Hệ thống âm thanh; Hệ thống điều hòa, thông gió; Hệ thống điện, máy phát điện; Hệ thống cấp thoát nước:

- **Sở Xây dựng** quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng cho các đơn vị quy định tại Điều 2 Quyết định này trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu sử dụng, thiết kế xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Trên cơ sở nguồn kinh phí được phép sử dụng và tiêu chuẩn, định mức sử dụng được Sở Xây dựng phê duyệt; Cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại Điều 2

Quyết định này quyết định trang bị máy móc, thiết bị của đơn vị mình và các đơn vị dự toán trực thuộc đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, tránh thất thoát, lãng phí;

b) Nhóm máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung gắn với Hệ thống thông tin cơ quan, tổ chức, đơn vị như: Máy chủ; Hệ thống mạng LAN, Switch; Hệ thống họp trực tuyến, lưu trữ dữ liệu; Hệ thống Camera (bao gồm màn hình hiển thị); máy chụp ảnh, máy quay phim; máy bơm nước, thiết bị vệ sinh; bàn, ghế, tivi, màn hình LED, máy chiếu hội trường, phòng họp: Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, nguồn kinh phí được phép sử dụng, nhu cầu sử dụng, thiết kế hệ thống thông tin, phòng họp, hội trường của trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp: Cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại Điều 2 Quyết định này quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng tại cơ quan, đơn vị mình và các đơn vị dự toán trực thuộc đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, tránh thất thoát, lãng phí;

c) Nhóm máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung cho sinh hoạt tại nhà ở công vụ cấp xã trong quá trình triển khai thực hiện chủ trương thành lập chính quyền địa phương 02 cấp nhưng chưa xây dựng, chưa bố trí được nhà ở công vụ cấp xã gồm: Thiết bị nhà bếp, máy giặt, máy sấy, bàn, ghế, giường, tủ, quạt điện, điều hòa nhiệt độ: **Ủy ban nhân dân cấp xã** quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát lãng phí;

d) Nhóm máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung khác: Trong trường hợp khi cơ quan, tổ chức, đơn vị được UBND tỉnh giao nhiệm vụ cụ thể khác thì Sở Tài chính quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng và trang bị cho các đơn vị quy định tại Điều 2 Quyết định này trên cơ sở nhiệm vụ cụ thể được UBND tỉnh giao, nhu cầu sử dụng và nguồn kinh phí được phép sử dụng của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

đ) Việc thay thế các loại máy móc, thiết bị quy định tại khoản 2 Điều 4 Quyết định này thực hiện theo khoản 3 Điều 5 Quyết định 15/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 5. Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng như sau:

1. Máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo (quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg):

- Căn cứ quy định chi tiết hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tại điểm a khoản 2 Điều 6 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg:

+ **Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo** quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý;

+ **Ủy ban nhân dân cấp xã** quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo đối với các đơn vị dự toán ngân sách cấp xã.

- Trường hợp Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo chưa quy định chi tiết hướng dẫn hoặc chưa quy định chi tiết hướng dẫn đầy đủ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo đối với các đơn vị dự toán ngân sách cấp xã.

Sau khi Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết hướng dẫn tại điểm a khoản 2 Điều 6 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát để thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý cho phù hợp với quy định chi tiết hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Máy móc, thiết bị chuyên dùng khác (quy định tại điểm b khoản 1 Điều 6 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg):

a) **Cơ quan, tổ chức, đơn vị dự toán cấp 1** quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng là các loại máy móc, thiết bị quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg hoặc các loại máy móc, thiết bị chuyên dùng khác ngoài Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg tại cơ quan, đơn vị mình và các đơn vị dự toán trực thuộc để phục vụ: công tác bí mật nhà nước; phòng tiếp dân, bộ phận một cửa (nếu có) đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát lãng phí;

b) **Ủy ban nhân dân cấp xã** quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng là các loại máy móc, thiết bị quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg hoặc các loại máy móc, thiết bị chuyên dùng khác ngoài Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg tại cơ quan, đơn vị mình và các đơn vị dự toán trực thuộc để phục vụ: công tác

bí mật nhà nước; phòng tiếp dân; Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Máy tra cứu thông tin thủ tục hành chính; Máy xếp hàng tự động; Thiết bị chụp ảnh, quét tài liệu; Máy đánh giá sự hài lòng của tổ chức, công dân và các máy móc, thiết bị cần thiết khác) đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát lãng phí;

c) Đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng tại trung tâm huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao, biểu diễn văn hóa nghệ thuật như: bảng điện tử, màn hình, âm thanh, ánh sáng (trong nhà, ngoài trời); máy móc, thiết bị phòng tập luyện các môn, nội dung thi đấu thể thao được Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch quy định: **Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch** quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị tại Điều 2 Quyết định này trên cơ sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ tính chất công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát lãng phí;

d) Đối với các loại máy móc, thiết bị chuyên dùng là máy móc, thiết bị đã được quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định 15/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ nhưng có yêu cầu về tính năng, dung lượng, cấu hình và mức giá cao hơn theo quy định của pháp luật chuyên ngành; máy móc, thiết bị khác do Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị tự xác định phục vụ nhiệm vụ đặc thù của cơ quan, tổ chức, đơn vị: **Sở Tài chính** quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị tại Điều 2 Quyết định này trên cơ sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ tính chất công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát lãng phí;

đ) Việc quy định và quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng quy định tại Điều 5 Quyết định này này được áp dụng đối với máy móc, thiết bị đủ tiêu chuẩn tài sản cố định theo quy định của chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị. Đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng không đủ điều kiện tiêu chuẩn tài sản cố định thì Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định trang bị các loại máy móc, thiết bị này;

e) Cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại Điều 5 Quyết định này chủ trì rà soát, phối hợp với các cơ quan liên quan, tham mưu UBND tỉnh Quyết định bãi bỏ các nội dung quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng đã được UBND tỉnh ban hành trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành trong trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại Điều 5 Quyết định này Quyết định ban hành quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng mới theo phân cấp thẩm quyền;

g) Các tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng đã được cơ quan, người có thẩm quyền ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 và trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành tiếp tục thực hiện theo văn bản đã ban hành cho đến khi cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại Điều 5 Quyết định này quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng mới.

Điều 6. Nguyên tắc phân cấp

1. Bảo đảm phù hợp với các nguyên tắc và quy định về phân định thẩm quyền, phân cấp được quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; nội dung phân cấp phải thống nhất, phù hợp với quy định của Quyết định 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Đẩy mạnh việc phân cấp thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý phát huy tính chủ động và trách nhiệm được phân cấp thẩm quyền trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân được phân cấp thẩm quyền chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp tại Quyết định này.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XI; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục KTraVB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh Truyền hình Nghệ An;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KT (Vinh).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Thanh An